

Bản án số: 122/2021/HS-ST
Ngày 16/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Xồng Bá Cha và ông Lê Văn Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Ông Lương Hoài Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 119/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/4/1964, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 3/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn T (Đã chết); con bà: Lương Thị T (Đã chết); vợ: Lương Thị Q (Đã chết); con: Chưa có; tiền án: có 3 tiền án: Năm 2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 07 năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2021. Có mặt.

2. Hà Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/8/1992, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn P (Đã chết); con bà: Lô Thị L; có vợ: Lương Thị M và 01 người con; tiền án: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2021. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/7/2021, Hà Văn N đi đến nhà Lương Văn H và mua với Huy 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy N đưa về nhà chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang, thu 01 gói chất bột màu trắng. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Hà Văn N khai nhận gói chất bột màu trắng là Heroine mới mua với Lương Văn H để sử dụng. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q thi hành lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với Lương Văn H, qua khám xét thu giữ 3 gói chất bột màu trắng, 100.000 đồng do bán trái phép chất ma túy mà có và 01 chiếc bơm kim tiêm.

Kết luận giám định số 1163/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 02/8/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn N gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn N có khối lượng 0,2 g (Không thấy hai gam).

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn H có khối lượng 2,3 g (Hai phần ba gam).

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn H và Hà Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 28/7/2021, tại bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An Lương Văn H bán trái phép 0,2 gam Heroine cho Hà Văn N với giá 100.000 đồng. Mục đích bị cáo Hà Văn N mua Heroine để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q khám xét nơi ở của Lương Văn H và thu giữ 2,3 gam Heroine.

Cáo trạng số 127/CT-VKS- HS ngày 17/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hà Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với Lữ Thị H, theo lời khai của Lương Văn H là người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lương Văn H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã xác minh, nhưng hiện nay H không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xử lý, khi nào điều tra đủ căn cứ sẽ xem xét và xử lý bằng một vụ án khác.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Lương Văn H từ 08 đến 09 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Hà Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và chiếc bơm kim tiêm; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 100.000 đồng thu của bị cáo Lương Văn H; miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 28/7/2021, tại bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An Lương Văn H đã bán 0,2 gam Heroine cho Hà Văn N. Mua được ma túy Hà Văn N về đến nhà chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang; thu 0,2 gam Heroine của Hà Văn N; thu 2,3 gam Heroine và 100.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy của Lương Văn H; bị cáo Lương Văn H có 3 tiền án chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo Lương Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Hà Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn H là rất nghiêm trọng; bị cáo Hà Văn N có một tiền án chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trước phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt: Bị cáo Lương Văn H từ 08 đến 09 năm tù; bị cáo Hà Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không

có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,2 gam Heroine thu giữ của bị cáo Hà Văn N. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,1 gam, còn lại 0,1 gam. Đối với 2,3 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lương Văn H. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,3 gam, còn lại 02 gam; đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Văn H, đây là tiền do phạm tội mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc bơm kim tiêm không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] **Về án phí:** Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lương Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lương Văn H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/7/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Hà Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/7/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc bơm kim tiêm và 02 (Hai) chiếc phong bì thư bên trong đựng 2,1 (Hai phẩy một) gam Heroine, vỏ gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Hà Văn N và Lương Văn H. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 20/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lương Văn H hiện đang tạm giữ, bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Văn H và Hà Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Lương Văn H và Hà Văn N có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- Nơi nhận:*
- Bị cáo.
 - VKSND huyện Q.
 - VKSND tỉnh Nghệ An.
 - Công an huyện Q.
 - Chi cục THA DS huyện Q.
 - Trại tạm giam; trại giam.
 - Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
 - Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong